

## KẾ HOẠCH Phòng, chống tham nhũng năm 2019

Căn cứ Luật phòng, chống tham nhũng ngày 29/11/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng ngày 04/8/2007; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng ngày 23/11/2012 và Nghị định số 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng số 397/KH-UBND ngày 14/01/2019 của UBND Đăk Lăk,

Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) xây dựng Kế hoạch phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2019 như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích.

- Thực hiện hiệu quả Luật phòng, chống tham nhũng, các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, chỉ đạo của Tỉnh ủy nhằm phòng ngừa và từng bước đẩy lùi tham nhũng.

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị và đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong việc quán triệt, thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu, giải pháp về công tác PCTN.

#### 2. Yêu cầu.

- Tập thể lãnh đạo Sở và lãnh đạo các đơn vị trực thuộc xác định PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên và phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc.

- Triển khai, thực hiện nghiêm túc và kịp thời phổ biến, quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Đảng và các văn bản qui phạm pháp luật của Nhà nước, UBND tỉnh về công tác PCTN, thực hành tiết kiệm chống lãng phí đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức trong cơ quan đơn vị.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc đồng bộ và hiệu quả các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh PCTN, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Tăng cường công tác phối kết hợp với các đoàn thể, phát động cán bộ công chức, viên chức trong ngành tham gia thực hiện PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tổ chức chỉ đạo và thực hiện những nội dung, nhiệm vụ về PCTN, lãng phí có hiệu quả. Kịp thời chấn chỉnh, xử lý những hành vi vi phạm theo đúng qui định của pháp luật.



## **II. NỘI DUNG**

### **1. Công tác tuyên truyền, phổ biến quán triệt đường lối chính sách của Đảng và Pháp luật của nhà nước về PCTN, lãng phí.**

Sở KH&CN và các đơn vị trực thuộc Sở chủ động lựa chọn hình thức tuyên truyền phù hợp để phổ biến, quán triệt tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị mình những quy định của pháp luật; Chỉ thị, Nghị quyết của Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch của Ban thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh về PCTN (*Có danh mục chi tiết các văn bản tuyên truyền, phổ biến kèm theo*).

### **2. Triển khai thực hiện các biện pháp PCTN, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.**

2.1. Xây dựng, rà soát, thực hiện ban hành các văn bản quy định cụ thể về PCTN, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

Lưu ý: Việc xây dựng và ban hành các văn bản quy định cụ thể về PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí không được đề ra quy định trái pháp luật, chủ trương, chính sách, thủ tục hành chính ngoài những quy định đã được cơ quan có thẩm quyền công bố.

#### **2.1.1. Đối với Sở KH&CN:**

- Giao phòng Kế hoạch Tài chính tham mưu thực hiện các nội dung liên quan đến quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công, quy chế sử dụng xe ô tô, quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Giao Văn phòng tham mưu thực hiện các nội dung liên quan đến quy chế làm việc, tác phong lè lói làm việc, giao tiếp ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

#### **2.1.2. Đối với các đơn vị trực thuộc Sở:**

Tiếp tục rà soát sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động, quy chế làm việc, tác phong lè lói làm việc, giao tiếp ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức đúng quy định.

2.2. Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị năm 2019:

Sở và các đơn vị trực thuộc phải thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị mình, cụ thể:

- Công khai những quy định về sử dụng ngân sách nhà nước, các nguồn tài chính được giao và việc mua sắm tài sản công thông qua các cuộc họp và trên hệ thống quản lý văn bản điều hành của cơ quan, đơn vị.

- Công khai, minh bạch về tài chính qua báo cáo về hoạt động tài chính của cơ quan, đơn vị tại hội nghị công chức, viên chức hàng năm.

- Việc thực hiện minh bạch về tài sản, thu nhập: Nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo

của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về hướng dẫn thực hiện các quy định về kê khai tài sản, thu nhập.

Thực hiện tốt việc hướng dẫn, đôn đốc công tác kê khai và thanh tra, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập.

### 2.3. Thực hiện công khai minh bạch trong lĩnh vực KH&CN:

Phòng Quản lý khoa học và phòng quản lý KH&CN cơ sở có nhiệm vụ phối hợp với Trung tâm Thông tin và Thông kê KH&CN thực hiện nhiệm vụ đăng tải công khai trên công thông tin điện tử sở KH&CN việc tuyển chọn, giao trực tiếp cá nhân, tổ chức thực hiện nhiệm vụ KH&CN và việc đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện các nhiệm vụ KH&CN có sử dụng ngân sách nhà nước;

- Phòng Kế hoạch - Tài chính thực hiện việc tổng hợp và công khai việc quản lý sử dụng ngân sách, tài sản nhà nước, các khoản thu từ thực hiện các nhiệm vụ KH&CN.

### 2.4. Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức và nguyên tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp:

- Sở và các đơn vị trực thuộc nghiêm túc thực hiện quán triệt những việc công chức, viên chức không được làm; quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Luật cán bộ, công chức và những quy định khác có liên quan;

- Giao Văn phòng Sở phối hợp với các đơn vị trực thuộc tham mưu thực hiện xây dựng Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan hành chính nhà nước theo nghị định 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của chính phủ về việc quy định danh mục vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đơn vị công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức.

### 2.5. Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí:

Thanh tra sở chủ trì phối hợp với Phòng Kế hoạch - Tài Chính tham mưu cho Lãnh đạo Sở ban hành Kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, cần tập trung vào các nội dung liên quan đến xây dựng cơ bản, chi tiêu nội bộ cũng như khai thác sử dụng các tài sản công bảo đảm đúng mục đích và có hiệu quả.

## 3. Phát hiện, xử lý tham nhũng.

### 3.1. Công tác kiểm tra:

- Trưởng các phòng chuyên môn, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, định kỳ hàng quý tự kiểm tra, xem xét việc thực hiện các quy định về tài chính theo quy định của pháp luật và quy chế chi tiêu nội bộ để bổ sung hoặc đề nghị sửa đổi kịp thời những bất hợp lý đảm bảo đúng quy định hiện hành trên tinh thần tiết kiệm, có hiệu quả. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tự kiểm tra, đánh giá công tác PCTN của phòng, đơn vị mình.

- Thanh tra Sở tham mưu tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác PCTN lãng phí hàng năm của các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc.

### 3.2. Xử lý tham nhũng:

- Tăng cường và đẩy mạnh công tác thanh, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về tham nhũng để kịp thời phát hiện các hành vi tham nhũng.

- Giao cho Thanh tra Sở tham mưu giúp cho Giám đốc Sở xác minh về nội dung tố cáo và kiến nghị các biện pháp xử lý khi có đơn thư tố cáo về hành vi tham nhũng (nếu có).

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thanh tra sở chủ trì tham mưu cho Lãnh đạo Sở việc triển khai thực hiện Kế hoạch PCTN năm 2019 của Sở KH&CN, định kỳ thực hiện việc tổng hợp báo cáo Lãnh đạo sở.

2. Các đơn vị trực thuộc căn cứ vào Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng Kế hoạch PCTN năm 2019 của đơn vị mình để triển khai thực hiện và định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng và hàng năm báo cáo kết quả thực hiện công tác PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí về Sở KH&CN (qua Thanh tra Sở).

Giám đốc Sở yêu cầu các phòng ban, đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện kế hoạch này./. *Lê Thị Kim Oanh*

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng đơn vị thuộc Sở;
- Trung tâm Kỹ thuật TĐC;
- Lưu: VT, TTra Sở, (V-16 b).

KT.GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Thị Kim Oanh



# DANH MỤC CÁC VĂN BẢN PHÁP LUẬT, CHỈ ĐẠO VỀ PCTN TẬP TRUNG TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN NĂM 2019

(Kèm theo Kế hoạch số 29/KH-KHCN ngày 14/02/2019 của Sở KH&CN)

## I. CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT

### 1. Các văn bản của Đảng

- Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 21/8/2006 của BCH Trung ương Đảng khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lăng phí;
- Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản.
- Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng;
- Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lăng phí.

### 2. Các văn bản của Nhà nước

- Luật Luật phòng, chống tham nhũng ngày 29/11/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng ngày 04/8/2007; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng ngày 23/11/2012.
- Nghị định số 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng.
- Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.
- Thông tư số 08/2007/TT-BNV ngày 01/10/2007 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.
- Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ về quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007.
- Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia phòng chống tham nhũng đến năm 2020;
- Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về hướng dẫn thực hiện các quy định về kê khai tài sản, thu nhập.
- Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng;



- Nghị Quyết số 25/NQ-CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến, tự chuyển hóa” trong nội bộ.

- Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính Phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020;

## II. CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO TỈNH

- Kế hoạch số 06-KH/TU ngày 02/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng;

- Kế hoạch số 4276/KH-UBND ngày 29/5/2018 của UBND Đăk Lăk về thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ.